

NỘI DUNG

1	THÔNG TIN VỀ AN TOÀN	69
2	MÔ TẢ SẢN PHẨM	71
3	BẢNG ĐIỀU KHIỂN	72
4	TRƯỚC KHI SỬ DỤNG LẦN ĐẦU	78
5	SỬ DỤNG HÀNG NGÀY	78
6	GỢI Ý GIẶT	84
7	CÁC BIỂU TƯỢNG MÃ GIẶT QUỐC TẾ	87
8	BẢO TRÌ VÀ VỆ SINH	88
9	KHẮC PHỤC SỰ CỐ	93
10	DỮ LIỆU KỸ THUẬT	96
11	LẮP ĐẶT	97
12	CÁC VẤN ĐỀ VỀ MÔI TRƯỜNG	99

CHÚNG TÔI LUÔN NGHĨ VỀ KHÁCH HÀNG

Cảm ơn bạn đã mua thiết bị Electrolux. Bạn đã chọn một sản phẩm trong đó có chứa đựng cả hàng thập niên kinh nghiệm chuyên gia và sự đổi mới. Tinh tế và sành điệu, thiết bị này được thiết kế dành bạn. Vì vậy bất cứ khi nào bạn sử dụng thiết bị này, bạn có thể yên tâm rằng bạn sẽ luôn có được kết quả tuyệt vời. Chào mừng bạn đến với Electrolux.

Hãy truy cập trang web của chúng tôi để:



Lấy các lời khuyên về sử dụng, sách giới thiệu, khắc phục sự cố và thông tin dịch vụ:
www.electrolux.com



Đăng ký sản phẩm của bạn để có được dịch vụ tốt hơn:
www.electrolux.com/productregistration



Mua Phụ Kiện, Vật Tư Tiêu Hào và phụ tùng thay thế Chính Hãng cho thiết bị của bạn:
www.electrolux.com/shop

DỊCH VỤ VÀ CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG

Chúng tôi đề nghị sử dụng các linh kiện dự phòng gốc. Khi liên hệ với bộ phận Dịch Vụ, đảm bảo là bạn có sẵn dữ liệu sau đây. Có thể tìm thấy thông tin trên biển thông số. Model, PNC, Số Sê-ri.



Cảnh Báo / Thông Tin Quan Trọng Về An Toàn.



Thông tin tổng quan và các lời khuyên.



Thông tin về môi trường.

Có thể thay đổi mà không cần thông báo.

1. THÔNG TIN VỀ AN TOÀN

Các điều kiện sử dụng

Thiết bị này nhằm sử dụng trong các ứng dụng gia dụng và tương tự như:

- Nhà ở xây trong trang trại
- Cho khách hàng trong căn hộ dịch vụ, căn hộ cho thuê để nghỉ mát và các môi trường loại cư trú.

Vì sự an toàn của bạn và để đảm bảo sử dụng phù hợp, trước khi cài đặt và sử dụng lần đầu thiết bị này, hãy đọc tài liệu hướng dẫn sử dụng này, gồm các gợi ý và cảnh báo.

Để tránh sai sót và tai nạn không cần thiết, điều quan trọng là cần đảm bảo rằng tất cả những người sử dụng thiết bị hoàn toàn quen với với hoạt động và các tính năng an toàn của thiết bị.

Giữ lại các hướng dẫn này và đảm bảo rằng các hướng dẫn này vẫn đi kèm thiết bị nếu thiết bị được di chuyển hoặc bán để tất cả những ai sử dụng thiết bị đến hết thời hạn sử dụng sẽ được thông báo phù hợp về việc sử dụng và an toàn của thiết bị.

1.1 AN TOÀN CHUNG

- Việc thay đổi thông số hay tìm cách điều chỉnh sản phẩm này dưới bất kỳ hình thức nào sẽ gây nguy hiểm.
- Trong suốt chương trình giặt ở nhiệt độ cao, tấm kính cửa có thể trở nên nóng. Đừng chạm vào đó!
- Hãy đảm bảo rằng vật nuôi nhỏ không leo vào bên trong trống. Để tránh tình huống này, hãy kiểm tra trống trước khi sử dụng thiết bị.
- Bất kỳ đồ vật nào chẳng hạn như đồng xu, ghim an toàn, đinh, ốc vít, đá hay bất kỳ vật nào cứng, sắc đều có thể gây ra hư hỏng lớn và không được bỏ vào máy.

- Giặt những đồ vật nhỏ chẳng hạn như vớ, dây buộc, dây lưng giặt được, v.v. trong túi giặt hoặc bao gối vì những đồ vật đó có thể trôi xuống giữa bồn và trống bên trong.
- Chỉ sử dụng lượng chất làm mềm vải và bột giặt theo khuyến nghị. Nếu bạn cho quá nhiều các chất này, vải hoặc thiết bị có thể bị hỏng. Hãy tham khảo khuyến nghị số lượng của hãng sản xuất.
- Thiết bị này không dành cho sử dụng bởi những người (kể cả trẻ em) có thể lợc, khả năng giác quan hoặc tâm thần yếu, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ được giám sát hoặc hướng dẫn về cách sử dụng thiết bị bởi người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.
- Không được sử dụng máy giặt để giặt những thứ có chứa xương cá voi, vải không có viền hoặc vải bị rách.
- Luôn rút phích cắm của thiết bị và tắt nguồn nước sau khi sử dụng, vệ sinh và bảo trì.
- Bạn không được tìm cách tự sửa máy trong bất kỳ trường hợp nào. Công việc sửa chữa do những người thiếu kinh nghiệm thực hiện có thể gây ra thương tích hoặc hư hỏng nghiêm trọng. Liên hệ Trung Tâm Dịch Vụ địa phương của bạn. Luôn đòi hỏi sử dụng linh kiện dự phòng chính hãng.

1.2 LẮP ĐẶT

- Thiết bị này có trọng lượng lớn. Cần phải cẩn thận khi di chuyển thiết bị.
- Khi mở gói thiết bị, hãy kiểm tra xem nó có bị hư hỏng không. Nếu có nghi ngờ, không được sử dụng thiết bị và liên hệ Trung Tâm Dịch Vụ.
- Tất cả bulông đóng gói và vận chuyển phải được tháo ra trước khi sử dụng. Sản phẩm và tài sản có thể bị hư hỏng nặng nếu không tuân theo hướng dẫn này. Xem mục liên quan trong tài liệu hướng dẫn sử dụng.

- Sau khi lắp đặt thiết bị, hãy kiểm tra để đảm bảo thiết bị không ép lên ống nạp và ống xả và mặt bàn không đè lên dây điện.
- Nếu máy được đặt trên sàn trải thảm, hãy điều chỉnh các chân để cho không khí lưu thông tự do.
- Hãy luôn đảm bảo rằng không có nước rò rỉ từ các ống dây và các đầu nối sau khi lắp đặt.
- Bất kỳ công việc lắp ống nào cần để lắp đặt thiết bị này cũng phải được tiến hành bởi một thợ ống nước có năng lực.
- Bất kỳ công việc điện nào cần để lắp đặt thiết bị này cũng phải được tiến hành bởi thợ điện có đủ điều kiện.

1.3 SỬ DỤNG

- Thiết bị này được thiết kế cho mục đích gia dụng. Không được sử dụng thiết bị cho các mục đích khác với mục đích thiết kế của nó.
- Chỉ giặt các loại vải giặt bằng máy giặt. Tuân thủ các hướng dẫn trên từng nhãn quần áo.
- Không cho quá nhiều đồ vào thiết bị. Xem mục liên quan trong tài liệu hướng dẫn sử dụng.
- Trước khi giặt, hãy đảm bảo rằng tất cả các túi quần áo đều rỗng và các nút áo, khóa kéo đã được kéo. Tránh giặt các món đồ bị sờn hay rách và xử lý các vết ố chẳng hạn như sơn, mực, gỉ và cỏ trước khi giặt. **KHÔNG ĐƯỢC** giặt áo ngực bằng máy giặt.
- Không được giặt quần áo đã tiếp xúc với các sản phẩm xăng dầu dễ bay hơi bằng máy. Nếu dùng nước tẩy dễ bay hơi, phải cẩn thận để đảm bảo rằng nước tẩy đã được loại bỏ khỏi quần áo trước khi bỏ vào máy.
- Không được kéo dây điện để rút phích cắm ra khỏi ổ cắm; hãy luôn cắm vào phích cắm.
- Không được sử dụng máy giặt nếu dây nguồn, bảng điều khiển, bề mặt làm việc hay bộ máy bị hư hỏng để có thể tiếp cận phía bên trong của máy giặt.

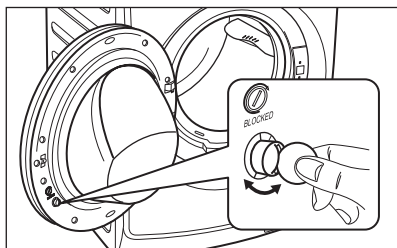
1.4 AN TOÀN CHO TRẺ EM

- Máy giặt này được thiết kế không phải để trẻ em hoặc người có sức khỏe yếu sử dụng mà không có sự giám sát.
- Trẻ nhỏ phải được giám sát để đảm bảo chúng không nghịch phá thiết bị này.
- Các bộ phận đóng gói (ví dụ như các tấm nhựa, polystyrene) có thể gây nguy hiểm cho trẻ em –nguy hiểm nghẹt thở! Để xa tầm với của trẻ em.
- Giữ tất cả bột giặt ở nơi an toàn ngoài tầm tay trẻ.
- Hãy đảm bảo rằng trẻ em hoặc vật nuôi không leo vào bên trong trống.

1.5 THIẾT BỊ AN TOÀN TRẺ EM

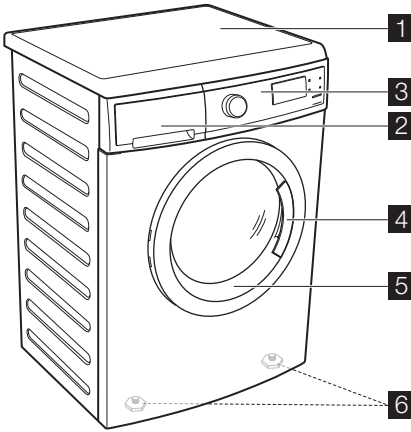
Khi bạn kích hoạt thiết bị này, bạn không thể đóng cửa. Điều này ngăn chặn trẻ em hoặc vật nuôi bị khóa bên trong.

- Để kích hoạt thiết bị này, xoay nút (MÀ KHÔNG nhấn nút) bên trong cửa theo chiều kim đồng hồ cho đến khi vết khắc theo chiều ngang. Nếu cần thiết hãy sử dụng nệm.

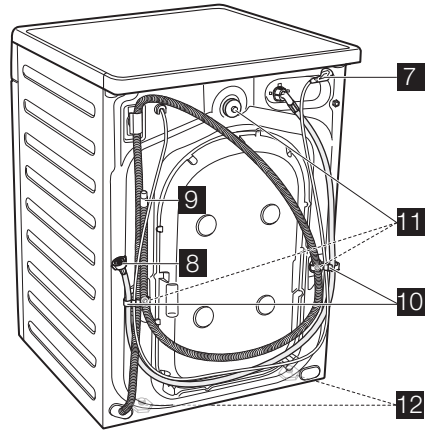


- Để vô hiệu hóa thiết bị này và khôi phục khả năng đóng cửa, xoay nút ngược chiều kim đồng hồ cho đến khi vết khắc theo chiều dọc.

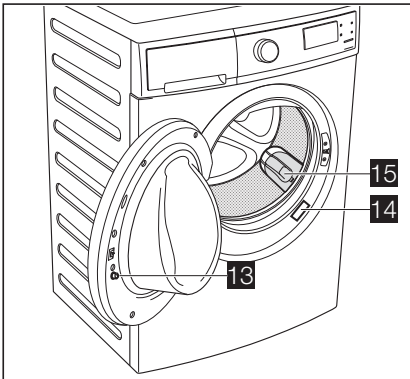
2. MÔ TẢ SẢN PHẨM



- 1 Mặt bàn
- 2 Ngăn Định Lượng Bột Giặt/
Chất Làm Mềm Vải
- 3 Bảng Điều Khiển
- 4 Tay Cầm Cửa
- 5 Cửa
- 6 Chân Điều chỉnh Mức Độ (Trước)



- 7 Dây Điện
- 8 Ống Nạp Nước
- 9 Ống Dây Xả
- 10 Giá Đỡ Ống
- 11 Bulông Vận Chuyển
- 12 Chân Sau



- 13 Nút Khóa Cửa
- 14 Biển Thông Số
- 15 Bộ Lọc Bơm Xả

PHỤ KIỆN

• Nắp nhựa



Để đóng các lỗ trên mặt sau của tủ sau khi tháo các bulông vận chuyển.

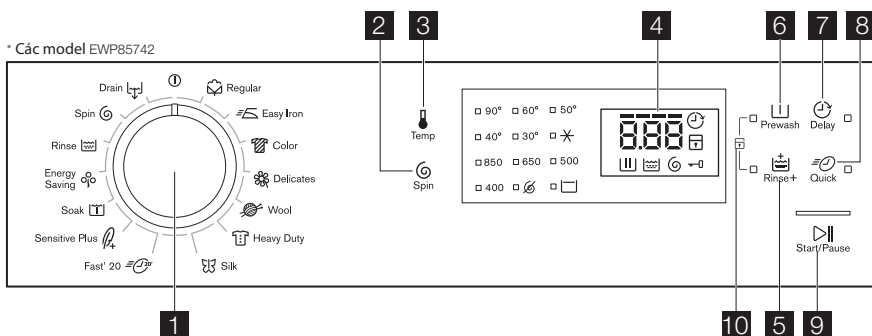
• Thanh dẫn ống nhựa



Để nối ống xả trên mép bồn.

3. BẢNG ĐIỀU KHIỂN

Các model: EWP10742, EWP85742



1 Nút Chọn Chương Trình

2 Phím Điều Khiển Chọn Vòng Quay

3 Phím Điều Khiển Nhiệt Độ

4 Màn Hình Hiển Thị

5 Phím Điều Khiển Rinse Plus (Xả Bổ Sung)

6 Phím Điều Khiển Prewash (Giặt sơ bộ)

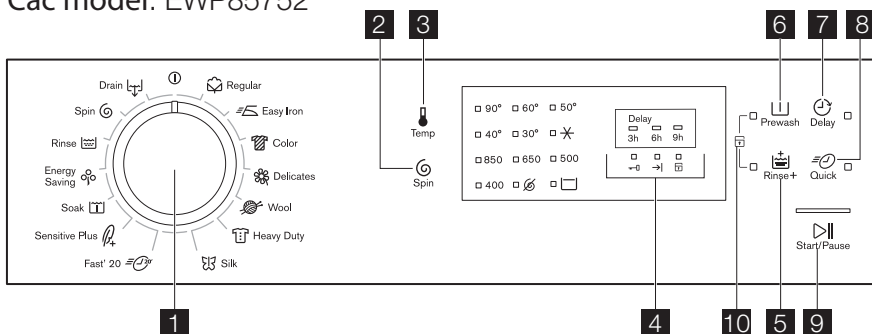
7 Phím Điều Khiển Delay Start (Hoãn Bắt Đầu)

8 Phím Điều Khiển Quick Wash (Giặt Nhanh)

9 Phím Điều Khiển Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng)

10 Tùy Chọn Child Lock (Khóa Trẻ Em)

Các model: EWP85752



1 Nút Chọn Chương Trình

2 Phím Điều Khiển Chọn Vòng Quay

3 Phím Điều Khiển Nhiệt Độ

4 Chỉ Báo

5 Phím Điều Khiển Rinse Plus (Xả Bổ Sung)

6 Phím Điều Khiển Prewash (Giặt sơ bộ)

7 Phím Điều Khiển Delay Start (Hoãn Bắt Đầu)

8 Phím Điều Khiển Quick Wash (Giặt Nhanh)

9 Phím Điều Khiển Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng)

10 Tùy Chọn Child Lock (Khóa Trẻ Em)

3.1 Nút Chọn Chương Trình

Xoay nút này để đặt chương trình. Máy giặt sẽ đề xuất nhiệt độ và tự động chọn giá trị vòng quay cung cấp cho chương trình mà bạn đã chọn.

Có thể xoay nút chọn theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ.

Định vị "Ⓢ" để đặt lại chương trình/ OFF (TẮT) máy.

Cuối chương trình, nút chọn phải được xoay sang vị trí "Ⓢ", để tắt máy.

3.2 Phím Điều Khiển Chọn Vòng Quay Ⓢ

Nhấn phím điều khiển này nhiều lần để tăng hoặc giảm tốc độ vòng quay, nếu bạn muốn quay đồ giặt của mình ở tốc độ khác tốc độ mà máy giặt đề xuất.

Ⓢ (Không Quay)

Tùy chọn không quay loại bỏ tất cả các giai đoạn quay và tăng số lần xả.

Ⓢ (Giữ Xả)

Bằng cách chọn tùy chọn này, nước trong lần xả cuối không bị rút sạch và trống xoay liên tục để ngăn đồ giặt bị nhăn.

Cửa vẫn khóa để cho biết nước phải được xả hết ra.

Để rút sạch nước:

- Chọn chương trình "Spin" (Quay) hoặc "Drain" (Xả Nước).
- Giảm tốc độ quay nếu cần.
- Nhấn phím điều khiển Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng). Thiết bị sẽ xả nước và sau đó quay.

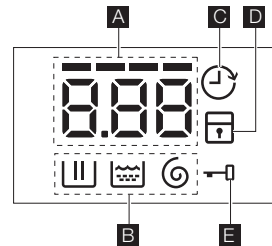
- Cuối chương trình, màn hình hiển thị sẽ hiển thị 'Ⓢ' (trên các model màn hình hiển thị) hoặc đèn dẫn hướng Washing End (Kết Thúc Giặt) '→' phát sáng (trên các model không có màn hình hiển thị) và chỉ báo 'Ⓢ' (Door Lock [Khóa Cửa]) tắt.

3.3 Phím Điều Khiển Nhiệt Độ Ⓢ

Nhấn phím điều khiển này nhiều lần để tăng hoặc giảm nhiệt độ giặt nếu bạn muốn giặt đồ ở nhiệt độ khác nhiệt độ máy giặt đề xuất (biểu tượng "Ⓢ" tương ứng với giặt lạnh).

3.4 Màn hình hiển thị

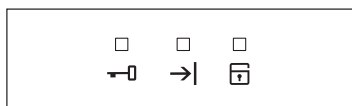
(Các model : EWP10742, EWP85742)



- A** Số Kỹ Thuật Số; sẽ cho bạn biết:
 - Thời gian chu kỳ giặt.
 - Thời gian hoãn bắt đầu.
 - Mã báo động. Tham khảo chương "Khắc Phục Sự Cố" để biết phần mô tả.
- B** Biểu tượng Giai Đoạn Giặt
- C** Biểu tượng Hoãn Bắt Đầu
- D** Biểu tượng Khóa Trẻ Em
- E** Biểu tượng Khóa Cửa
 - Nếu chỉ báo phát sáng, bạn không thể mở cửa.
 - Nếu chỉ báo tắt, bạn có thể mở cửa.

3.5 Chỉ báo

(Đối với Model EWP85752)



- Chỉ báo khóa cửa.
Đèn LED sáng, bạn không thể mở cửa.
Đèn LED tắt, bạn có thể mở cửa.
- Chỉ báo kết thúc giặt.
- Chỉ báo Child lock (khóa trẻ em).

3.6 Phím Điều Khiển Rinse Plus

(Xả Bổ Sung)

Tùy chọn này được khuyến nghị cho những người bị dị ứng với chất tẩy rửa, và ở những chỗ nước rất mềm.

Nhấn nút này để thêm giai đoạn xả vào chương trình.

Chỉ báo tùy chọn này phát sáng.

3.7 Phím Điều Khiển Prewash

(Giặt sơ bộ)

Chọn tùy chọn này nếu bạn muốn xử lý trước đồ giặt của mình trước khi giặt chính. Sử dụng tùy chọn này đối với vết rất bẩn.

Chỉ báo của tùy chọn này phát sáng.

Khi bạn đặt chức năng này, hãy cho chất tẩy rửa vào ngăn " ".

Chức năng này làm tăng thời gian của chương trình.

3.8 Phím Điều Khiển Hoãn Bắt Đầu

(Các model : EWP10742, EWP85742)

Tùy chọn này cho phép hoãn bắt đầu chương trình trong 30 phút, 60 phút hoặc 90 phút và và sau đó cứ hàng giờ từ 2 đến 20 giờ.

Lệnh hoãn mà bạn đã chọn được chỉ ra trên màn hình hiển thị. Thời gian kết thúc sẽ tăng để cho bạn thấy lệnh hoãn đã chọn.

Bạn phải lựa chọn tùy chọn này sau khi đã đặt chương trình và trước khi nhấn nút Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng) .

Nếu bạn muốn thêm đồ giặt vào máy trong khoảng thời gian hoãn, hãy nhấn phím điều khiển Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng) để đặt máy ở chế độ tạm dừng. Cho đồ giặt vào, đóng cửa và nhấn lại phím điều khiển Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng).

Bạn có thể hủy thời gian hoãn bất kỳ lúc nào, bằng cách nhấn phím điều khiển 'Delay Start' (Hoãn Bắt Đầu) nhiều lần cho đến khi màn hình hiển thị thời gian hoãn ' ', sau đó nhấn phím điều khiển Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng).

3.9 Phím Điều Khiển Hoãn Bắt Đầu

(Đối với Model EWP85752)

Tùy chọn này cho phép hoãn bắt đầu chương trình giặt trong 3, 6 và 9 tiếng.

Nhấn phím điều khiển này nhiều lần để chọn thời gian hoãn. Chỉ báo của tùy chọn này phát sáng.

Bạn phải chọn tùy chọn này sau khi đã đặt chương trình và trước khi nhấn phím điều khiển Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng).

Nếu bạn muốn thêm đồ giặt vào máy trong khoảng thời gian hoãn, hãy nhấn phím điều khiển Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng) để đặt máy ở chế độ tạm dừng. Cho đồ giặt vào, đóng cửa và nhấn lại phím điều khiển Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng).

Bạn có thể hủy thời gian hoãn bất kỳ lúc nào, bằng cách nhấn phím điều khiển 'Delay Start' (Hoãn Bắt Đầu) nhiều lần cho đến khi đèn LED tắt, sau đó nhấn phím điều khiển Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng).

3.10 Phím Điều Khiển Quick (Nhanh)

Tùy chọn này có thể được sử dụng cho vết bẩn nhẹ để đạt kết quả giặt tốt trong thời gian ngắn.

Thời gian giặt sẽ giảm đi theo loại vải và nhiệt độ được chọn.

3.11 Phím Điều Khiển Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng)

Để bắt đầu chương trình đã chọn, nhấn 'Start/Pause' (Bắt Đầu/Tạm Dừng).

Để ngắt chương trình đang chạy, nhấn 'Start/Pause' (Bắt Đầu/Tạm Dừng) để dừng máy.

Để khởi động chương trình từ điểm mà tại đó chương trình bị gián đoạn, nhấn lại 'Start/Pause' (Bắt Đầu/Tạm Dừng).

Nếu bạn đã chọn hoãn bắt đầu, sau khi nhấn 'Start/Pause' (Bắt Đầu/Tạm Dừng) máy sẽ bắt đầu đếm ngược.

3.12 Tiếng Buzzer

Tiếng buzzer hoạt động khi:

- Chương trình đã hoàn thành.
- Thiết bị bị hỏng.

Nếu bạn muốn vô hiệu hóa tiếng buzzer (ngoại trừ trường hợp Hỏng hóc thiết bị), nhấn các phím điều khiển "Rinse +" và "Quick" cùng một lúc trong 6 giây và chờ nghe tiếng 'Bíp, Bíp'.

Để quay lại cấu hình mặc định, nhấn 2 phím điều khiển này cùng lúc trong 6 giây và đợi nghe tiếng 'Bíp'.



3.13 Tính Năng Child Lock (Khóa Trẻ Em)

Thiết bị của bạn được cung cấp KHÓA AN TOÀN CHO TRẺ EM cho phép bạn không giám sát thiết bị khi đóng cửa mà không phải lo lắng rằng trẻ có thể bị thương hoặc làm hỏng thiết bị.












































Đặt tùy chọn này trước khi nhấn Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng) và sau khi đã chọn chương trình giặt được chọn.
























Chức năng này vẫn được bật kích hoạt ngay cả sau khi thiết bị đã tắt.

Đặt tùy chọn Child Lock (Khóa Trẻ Em):

- Để kích hoạt chức năng này, nhấn các phím điều khiển 'Prewash' (Giặt Sơ Bộ) và 'Rinse +' (Xả +) cùng một lúc cho đến khi màn hình hiển thị biểu tượng .
- Để vô hiệu hóa chức năng này, nhấn 'các phím điều khiển 'Prewash' (Giặt Sơ Bộ) và 'Rinse +' (Xả +) cùng một lúc cho đến khi biểu tượng  tắt.

3.14 Chương Trình + Tùy Chọn

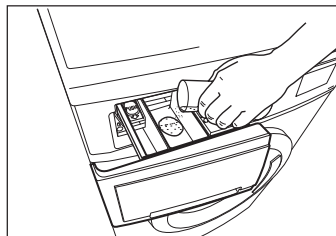
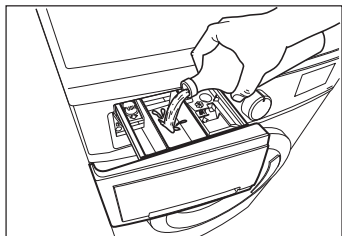
Chương trình; Nhiệt độ	Loại quần áo; Trọng lượng quần áo tối đa	Mô tả chu kỳ	Có thể kết hợp các tùy chọn
 Regular; 90 °C tới ✕	Vải bông trắng và nhuộm màu rất bền ; khối lượng tối đa 7 kg.	- Giặt - Xả - Vòng quay dài	Spin (Giảm Vòng Quay)/  /  /  /  /  / 
 Easy Iron; 60 °C tới ✕	Vải tổng hợp hoặc hỗn hợp , đồ lót cần là , đồ màu , áo sơ mi, áo choàng không co; khối lượng tối đa 3,5 kg.	- Giặt - Xả - quay mau	Spin (Giảm Vòng Quay)/  /  /  /  /  / 
 Color; 60 °C tới ✕	Các màu của vải hỗn hợp; khối lượng tối đa 3,5 kg.	- Giặt - Xả - quay mau	Spin (Giảm Vòng Quay)/  /  /  /  /  / 
 Delicates; 40 °C tới ✕	Vải dễ hỏng như acrylic, vitco, đồ polyester có độ bền bình thường; khối lượng tối đa 3,5 kg	- Giặt - Xả - quay mau	Spin (Giảm Vòng Quay)/  /  /  /  /  / 
 Wool; 40 °C tới ✕	Chương trình được thử nghiệm đặc biệt cho các loại quần áo bằng len dán nhãn 'Len mới nguyên chất, không co, có thể giặt máy'; khối lượng tối đa 2 kg.	- Giặt - Xả - quay mau	Spin (Giảm Vòng Quay)/  /  / 
 Heavy Duty; 90 tới 40 °C	Quần áo rất bền; khối lượng tối đa 7 kg.	- Giặt - Xả - quay mau	Spin (Giảm Vòng Quay)/  /  /  / 
 Silk; 30 °C	Đồ giặt dễ hỏng như màn của bằng lụa trong thời gian ngắn; khối lượng tối đa 3 kg.	- Giặt - Xả - quay mau	Spin (Giảm Vòng Quay)/  / 
 Fast' 20; 30 °C	Vải tổng hợp và hỗn hợp. Vết bẩn nhẹ và đồ cần giặt sơ; khối lượng tối đa 1,5 kg.	- Giặt - Xả - quay mau	Spin (Giảm Vòng Quay)/  / 

Chương trình; Nhiệt độ	Loại quần áo; Trọng lượng quần áo tối đa	Mô tả chu kỳ	Có thể kết hợp các tùy chọn
 Sensitive Plus; 60 °C tới ✕	Đối với người có da nhạy cảm hoặc dị ứng, vải bông trắng và nhuộm màu được thiết kế cho hiệu quả xả cao, đặc biệt đối với các hạt rắn; khối lượng tối đa 5 kg.	- Giặt - Xả - quay mau	Spin (Giảm Vòng Quay)/  /  /  / 
 Soak; 30 °C	Chương trình này cho phép bạn ngâm quần áo rất bẩn. Có nước trong trống khi hoàn thành chương trình. Để xả nước ra, hãy tham khảo đoạn “Để rút sạch nước”; khối lượng tối đa 7 kg.	- Ngâm	-
 Energy Saving 60, 40 °C	Vải bông trắng và nhuộm màu nhanh, có độ bền bình thường. Đặt chương trình này để có được kết quả giặt tốt và giảm tiêu thụ năng lượng. Thời gian của chương trình giặt được kéo dài; khối lượng tối đa 7 kg.	- Giặt - Xả - Vòng quay dài	Spin (Giảm Vòng Quay)/  /  /  /  /  / 
 Rinse	Để xả và quay đồ giặt; khối lượng tối đa 7 kg.	- Ba lần xả có chất làm mềm vải - Giai đoạn quay	Spin (Giảm Vòng Quay)/  /  / 
 Spin	Để quay đồ giặt và xả nước trong trống; khối lượng tối đa 7 kg.	- Drain - Spin phase	Spin (Giảm Vòng Quay)/  / 
 Drain	Để rút sạch nước xả còn lại trong chương trình bằng tùy chọn '  ' ; khối lượng tối đa 7 kg.	- Drain	

- 1) Nên dùng chương trình Energy Saving (Tiết Kiệm Năng Lượng) với tùy chọn 60 °C đã chọn đối với toàn bộ khối lượng vải bông bị bẩn thông thường và đây là chương trình dán nhãn định mức nước và năng lượng.

4. TRƯỚC KHI SỬ DỤNG LẦN ĐẦU

1. Đảm bảo rằng các kết nối điện và nước phù hợp với các hướng dẫn lắp đặt.
2. Cho 2 lít nước vào ngăn bột giặt cho giai đoạn giặt. Việc này kích hoạt hệ thống xả.
3. Chọn chu kỳ Regular tại 90 °C, mà không có bất kỳ đồ giặt nào trong máy để loại bỏ bất kỳ cặn lắng sinh ra nào từ thùng giặt và chậu giặt. Đổ 1/2 dụng cụ đo chất tẩy rửa vào ngăn định lượng và bắt đầu máy.



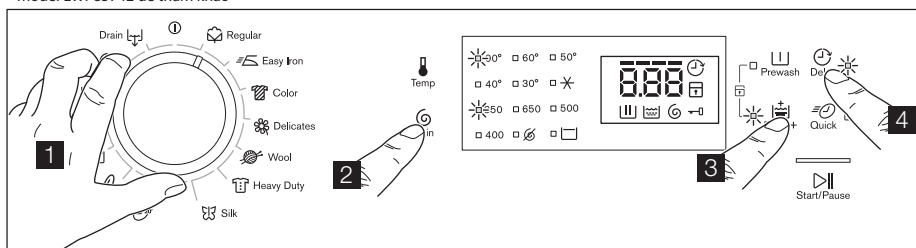
5. SỬ DỤNG HÀNG NGÀY

- Cắm phích cắm vào ổ cắm điện.
- Mở vòi nước.

5.1 Hướng Dẫn Khởi Động Bốn Bước

Bước 1 - Đặt Chương Trình Cho Giai Đoạn Giặt

* model EWP85742 để tham khảo



1. Xoay núm chọn chương trình sang chương trình yêu cầu.
 - Núm chọn có thể được xoay theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ.
 - Sau khi bạn đã chọn chương trình giặt, chương trình đã chọn này sẽ ở vị trí đó trong toàn bộ quá trình giặt.
2. Nếu bạn muốn quay đồ giặt của mình hoặc sử dụng nhiệt độ khác nhiệt độ mà máy giặt đề xuất, hãy nhấn các phím điều khiển Spin (Quay) '🌀' và nhiệt độ '🌡️' nhiều lần để thay đổi tốc độ quay và nhiệt độ.

3. Nhấn các phím điều khiển tùy chọn, nếu bạn muốn giặt đồ với các chức năng đặc biệt.

Có thể kết hợp các chức năng khác nhau tùy thuộc vào chương trình đã chọn.

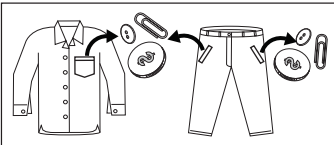
Khi nhấn các phím điều khiển này, các đèn dẫn hướng tương ứng phát sáng. Khi nhấn lại các phím điều khiển này, đèn dẫn hướng tắt.

4. Nếu bạn muốn hoãn bắt đầu chương trình giặt, hãy nhấn phím điều khiển tùy chọn 'Delay Start' (Hoãn Bắt Đầu) nhiều lần để chọn thời gian hoãn máy giặt của mình.

Bước 2 - Bỏ Đồ Giặt Vào Máy

1. **i Trước khi bỏ đồ giặt vào máy, hãy đảm bảo:**

- Lột sạch các túi.



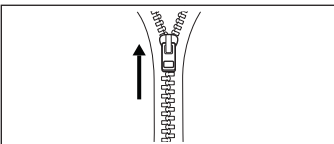
- Cột chặt các dây.



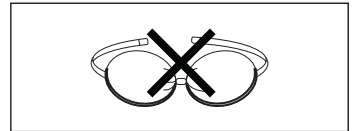
- Cài chặt các nút áo.



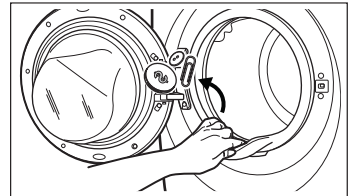
- Kéo khóa.



- KHÔNG được giặt áo ngực bằng máy giặt.

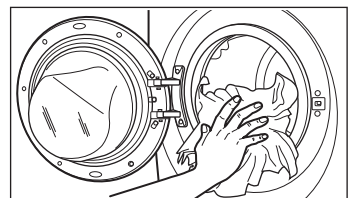


2. Mở cửa bằng cách kéo cẩn thận tay cầm cửa ra phía ngoài.

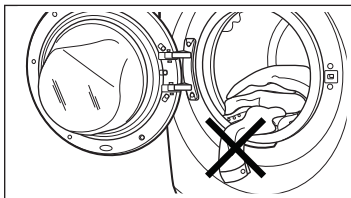


Kiểm tra và loại bỏ các vật thể (nếu có) có thể bị mắc kẹt trong hộc.

3. Cho đồ giặt vào trống, từng chiếc một, rũ chúng ra càng nhiều càng tốt.



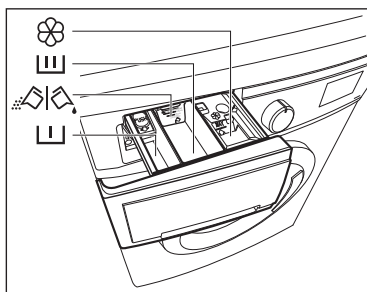
4. Chắc chắn rằng không còn đồ giặt giữa miếng đệm và cửa.



5. Đóng cửa lại.

Bước 3 - Sử Dụng Bột Giặt Và Chất Phụ Gia

1. Ngăn Định Lượng Bột Giặt



Ngăn định lượng bột giặt được chia thành hai ngăn.

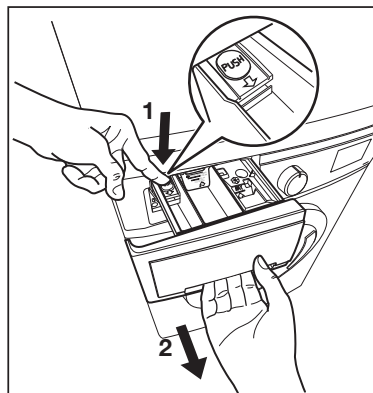
- Ngăn 'MAIN WASH' (GIẶT CHÍNH) Ngăn này được sử dụng cho bột giặt ở tất cả các chương trình.

Cửa nạp chất tẩy rửa

Cửa nạp cho bột giặt hoặc nước giặt.

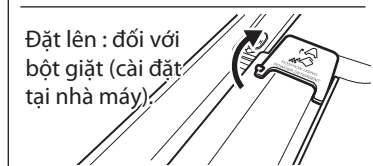
- Ngăn 'PREWASH' (GIẶT SƠ BỘ) Ngăn này chỉ được sử dụng cho bột giặt khi chọn Prewash (Giặt Sơ Bộ).
- Ngăn 'SOFTENER' (CHẤT LÀM MỀM VẢI) Ngăn này được sử dụng cho chất làm mềm vải và chất bột.

Bột giặt hoặc bột giặt dạng lỏng.

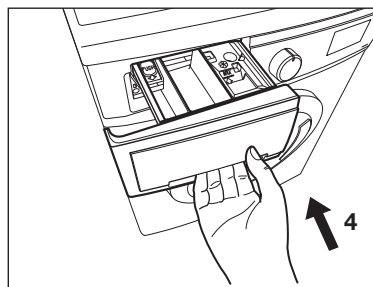


3

Đặt xuống : đối với dung dịch tẩy rửa.




Đặt lên : đối với bột giặt (cài đặt tại nhà máy).

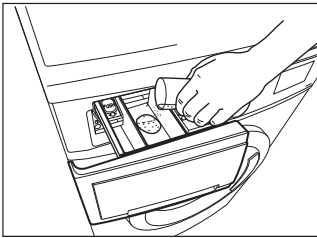




i **Khi bạn sử dụng dung dịch tẩy rửa :**

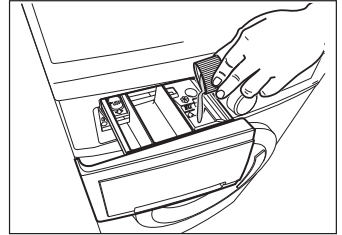
- Không sử dụng bột giặt dạng lỏng gel hoặc đặc.
- Không cho dung dịch nước tẩy rửa nhiều hơn mức tối đa.
- Không đặt giai đoạn GIẶT SƠ BỘ.
- Không đặt DELAY START (HOẢN BẮT ĐẦU).

2. Đo lượng bột giặt và chất làm mềm vải;

- Kéo ngăn định lượng ra cho đến khi nó dừng lại.
- Đo lượng bột giặt cần thiết, đổ vào ngăn giặt chính ().




- Nếu bạn muốn thực hiện giai đoạn “Prewash” (Giặt Sơ Bộ), hãy đổ vào ngăn được đánh dấu .
- Nếu cần, đổ chất làm mềm vải vào ngăn được đánh dấu  (lượng được sử dụng không được vượt dấu “MAX” (TỐI ĐA) trong ngăn).



- Đóng ngăn lại một cách nhẹ nhàng.

Bước 4 - Bắt đầu chương trình

Để bắt đầu chương trình, hãy nhấn phím điều khiển Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng) (), đèn dẫn hướng tương ứng sẽ dừng nháy và thời gian chương trình mặc định sẽ được hiển thị trên màn hình (chỉ dành cho các model có màn hình hiển thị).



i Sau xấp xỉ 15 phút kể từ lúc bắt đầu chương trình:

Thiết bị sẽ tự động điều chỉnh thời gian chương trình được chọn theo loại và kích cỡ khối lượng quần áo cho vào.

CHÚ Ý!

Nếu bạn xoay núm chọn chương trình sang chương trình khác khi máy đang hoạt động thì đèn dẫn hướng Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng) màu đỏ sẽ nhấp nháy 3 lần để chỉ báo chọn sai. Máy sẽ không thực hiện chương trình mới được chọn.

5.2 Gián Đoạn Chương Trình

- Để tạm dừng, hãy nhấn Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng). Chỉ báo sẽ bắt đầu nhấp nháy.
- Nhấn lại Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng). Chương trình sẽ tiếp tục.

5.3 Thay Đổi Chương Trình

Chỉ có thể thay đổi chương trình đang chạy bằng cách đặt lại chương trình đó.

1. Xoay núm chọn chương trình về vị trí 'Ⓢ' để hủy chương trình và tắt thiết bị.
2. Xoay núm chọn chương trình về vị trí chương trình mới và đặt tùy chọn mới, sau đó nhấn lại phím điều khiển 'Start/Pause' (Bắt Đầu/Tạm Dừng).



Thiết bị sẽ không xả hết nước.

5.4 Thay Đổi Tùy Chọn

Có thể thay đổi chỉ một tùy chọn nào đó sau khi đã bắt đầu chương trình.

1. Nhấn phím điều khiển Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng). Chỉ báo sẽ bắt đầu nhấp nháy.
2. Thay đổi tùy chọn.
3. Nhấn lại Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng). Chương trình sẽ tiếp tục.

5.5 Mở Cửa

Trong khi chương trình hoặc Hoàn Bắt Đầu đang hoạt động thì cửa thiết bị đóng và màn hình hiển thị chỉ báo '🔒'.

Trước hết đặt máy thành TẠM DỪNG bằng cách nhấn phím điều khiển "Start/Pause" (Bắt Đầu/Tạm Dừng). Đợi cho đến khi chỉ báo khóa cửa '🔒' tắt, sau đó có thể mở cửa.

Nếu chỉ báo khóa cửa '🔒' không tắt, điều này có nghĩa là máy đang nóng lên và mức nước ở trên mép đáy cửa hoặc trống đang xoay. Trong trường hợp này, KHÔNG THỂ mở cửa.

Nếu bạn không thể mở cửa nhưng cần mở, bạn phải tắt máy bằng cách xoay núm chọn chương trình về vị trí 'Ⓢ' để vô hiệu hóa thiết bị. Sau khoảng 5 phút cửa có thể mở được.




THẬN TRỌNG!

Chú ý đến mức nước và nhiệt độ nước.

5.6 Cuối Chương Trình


- Thiết bị tự động dừng.
- Tín hiệu âm thanh sẽ hoạt động.
- Màn hình hiển thị sẽ hiển thị 'Ⓢ' (các model có màn hình hiển thị) hoặc đèn dẫn hướng Washing End (Kết Thúc Giặt) '→' phát sáng (các model không có màn hình hiển thị).
- Chỉ báo của phím điều khiển Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng) tắt.
- Chỉ báo khóa cửa '🔒' tắt.
- Lấy đồ giặt ra khỏi thiết bị. Đảm bảo rằng không còn gì trong trống.
- Để cửa khép hờ, để ngăn nấm mốc và mùi hôi.
- Tắt vòi nước.

5.7 Khi Hoàn Thành Chương Trình Giặt, Nhưng Có Nước Trong Trống

- Trống xoay thường xuyên để ngăn bị nhẵn trong đồ giặt.
- Chỉ báo khóa cửa '  ' phát sáng. Cửa vẫn khóa.

Bạn phải xả hết nước để mở cửa.

Để xả hết nước :

1. Đặt chương trình "Spin" (Quay) hoặc "Drain" (Xả Nước).
 2. Nếu cần, giảm tốc độ quay.
 3. Nhấn phím điều khiển Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng). Thiết bị sẽ xả nước và quay.
 4. Khi chương trình được hoàn thành và chỉ báo khóa cửa '  ' tắt, bạn có thể mở cửa.
 5. Nhấn nút 'On/Off' (Bật/Tắt) để vô hiệu hóa thiết bị.
-

5.8 Chế độ chờ

5 phút sau khi kết thúc chương trình giặt, nếu bạn không vô hiệu hóa thiết bị thì chức năng tiết kiệm năng lượng sẽ kích hoạt.

Chức năng tiết kiệm năng lượng làm giảm lượng tiêu thụ năng lượng khi thiết bị ở chế độ chờ.

- Tất cả các chỉ báo và màn hình hiển thị sẽ tắt.
- Chỉ báo của phím điều khiển Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng) sẽ nhấp nháy từ từ.
- Nhấn một trong số các phím điều khiển để vô hiệu hóa trạng thái tiết kiệm năng lượng.

6. GỢI Ý GIẶT

6.1 Phân Loại Đồ Giặt

Tuân theo các biểu tượng mã giặt trên mỗi nhãn quần áo và hướng dẫn giặt của nhà sản xuất. Phân loại đồ giặt như sau: đồ trắng, đồ nhuộm màu, đồ sợi tổng hợp, đồ dễ hồng, đồ len.

6.2 Nhiệt Độ

90°C	Đối với vải bông trắng và vải lanh bị bẩn thông thường (chẳng hạn như khăn trải bàn trà, khăn tắm, khăn trải bàn, ga giường...).
60°C 50°C 40°C	Đối với quần áo bị bẩn bình thường, bền màu (chẳng hạn áo sơ mi, váy ngủ, bộ đồ ngủ....) bằng lanh, vải bông hoặc sợi tổng hợp và đối với vải bông trắng bị bẩn nhẹ (chẳng hạn quần lót).
30°C Lạnh	Đối với đồ dễ hồng (chẳng hạn như màn cửa dạng lưới), đồ giặt hỗn hợp gồm sợi tổng hợp và đồ len dán nhãn len mới nguyên chất, có thể giặt máy, không co.

6.3 Trước Khi Bỏ Đồ Giặt Vào Máy

Không bao giờ giặt đồ trắng và đồ nhuộm màu cùng nhau. Đồ trắng có thể mất đi “độ trắng” trong quá trình giặt.

Các đồ màu mới có thể ra màu trong máy lần đầu tiên; do đó chúng cần được giặt riêng trong lần đầu tiên.

Đảm bảo không có vật kim loại còn sót lại trong đồ giặt (ví dụ như kẹp tóc, ghim an toàn, ghim quần áo).

Đóng nút bao gối, kéo khóa kéo, móc và khuy bấm. Buộc dây lưng hay băng dài.

Loại bỏ vết ố khó giặt trước khi giặt.

Chà những chỗ bị bẩn đặc biệt bằng bột giặt chuyên dụng hoặc bột giặt. Xử lý cẩn thận với màn cửa. Tháo móc hoặc buộc chúng chặt lại trong túi hoặc lưới.

6.4 Khối Lượng Tối Đa

Khối lượng khuyến nghị được nêu trong bảng chương trình. Các quy tắc chung:

Vải bông, lanh:	Trống đầy nhưng không nén quá chặt;
Vải tổng hợp:	trống không đầy quá một nửa ;
Vải dễ hồng và đồ len:	trống không đầy quá một phần ba.

Việc giặt khối lượng tối đa giúp sử dụng nước và năng lượng hiệu quả nhất. Đối với đồ giặt rất bẩn, giảm bớt kích cỡ khối lượng.

6.5 Loại Bỏ Vết Bẩn

Các vết bẩn cứng đầu không thể loại bỏ chỉ bằng nước và bột giặt. Do vậy nên xử lý các vết bẩn trước khi giặt.

Vết máu: xử lý vết máu tươi bằng nước lạnh. Đối với vết máu khô, ngâm qua đêm trong nước với bột giặt chuyên dụng sau đó chà trong xà phòng và nước.

Sơn dầu: làm ẩm bằng nước tẩy xăng, đặt quần áo trên tấm vải mềm và thoa lên vết bẩn; làm một vài lần như thế.

Vết bẩn dầu mỡ khô: làm ẩm bằng nhựa thông, đặt quần áo trên bề mặt mềm và thoa lên vết bẩn bằng đầu ngón tay và tấm vải bông.

Gỉ sắt: axit oxalic hòa tan trong nước nóng hoặc sản phẩm loại bỏ gỉ sắt được sử dụng trong nước lạnh. Chú ý các vết gỉ sắt không phải mới đây bởi vì cấu trúc xenlulo đã bị phá hỏng và vải có xu hướng bị thủng lỗ.

Vết mốc: xử lý bằng thuốc tẩy, rồi xả sạch (chỉ đồ trắng và đồ nhuộm bền màu).

Nhựa cây: xoa nhẹ xà phòng và xử lý bằng thuốc tẩy (chỉ đồ trắng và đồ nhuộm bền màu).

Vết bút bi và keo dán: làm ẩm bằng axeton (*), đặt quần áo trên tấm vải mềm và thoa lên vết bẩn.

Vết son: làm ẩm bằng axeton (*) như trên rồi sau đó xử lý vết bẩn bằng cồn methyle hóa. Loại bỏ bất kỳ vết còn lại nào khỏi vải trắng bằng thuốc tẩy.

Rượu vang đỏ: ngâm trong nước và bột giặt, xả và xử lý bằng axit axetic hoặc xitric rồi sau đó xả sạch. Xử lý bất kỳ vết còn lại nào bằng thuốc tẩy.

Vết mực: tùy thuộc vào loại mực, trước tiên làm ướt vải bằng axeton (*), rồi bằng axit axetic; xử lý bất kỳ vết còn lại nào trên vải trắng bằng thuốc tẩy rồi sau đó xả sạch hoàn toàn.

Vết nhựa đường: trước tiên xử lý bằng chất tẩy bẩn, cồn methyle hóa hoặc benzen, sau đó chà với bột giặt.

(*) không sử dụng axeton trên lụa nhân tạo.

6.6 Bột Giặt và Chất Phụ Gia

Hiệu quả giặt tốt cũng phụ thuộc vào việc lựa chọn bột giặt và sử dụng khối lượng phù hợp để tránh lãng phí và bảo vệ môi trường.


Mặc dù có thể phân hủy sinh học nhưng bột giặt gồm phần lớn các chất có thể phá vỡ sự cân bằng dễ bị tổn hại của tự nhiên.


Việc lựa chọn bột giặt sẽ phụ thuộc vào loại vải (vải dễ hỏng, len, vải bông, v.v...), màu sắc, nhiệt độ giặt và độ bẩn.


Chỉ sử dụng các bột giặt ít bột cho máy giặt cho đồ vào phía trước trong thiết bị này:

- bột giặt cho tất cả các loại vải,
- bột giặt cho vải dễ hỏng (tối đa 60 °C) và len,
- bột giặt dạng lỏng, ưu tiên cho chương trình giặt nhiệt độ thấp (tối đa 60 °C) cho tất cả các loại vải, hoặc chỉ chuyên dùng cho len.

Bột giặt và bất kỳ chất phụ gia nào cũng phải được đặt ở ngăn thích hợp của ngăn định lượng trước khi bắt đầu chương trình giặt.

Đồ bột giặt dạng lỏng vào trong ngăn định lượng được đánh dấu '  ' chỉ trước khi bắt đầu chương trình.

 Nếu sử dụng bột giặt đậm đặc hoặc bột giặt dạng lỏng, thì phải lựa chọn chương trình không PREWASH (GIẶT SƠ BỘ).

Bất kỳ chất làm mềm vải hay chất phụ gia dạng bột nào đều phải được đổ vào ngăn được đánh dấu '  ' trước khi bắt đầu chương trình giặt.

Làm theo các khuyến nghị của nhà sản xuất sản phẩm về khối lượng sử dụng và không vượt quá dấu MAX (TỐI ĐA) trong ngăn định lượng bột giặt.

Không xịt các sản phẩm xử lý sơ bộ (chẳng hạn Preen) lên trên hoặc gần máy, bởi vì sản phẩm này có thể dính vào các vật liệu nhựa, làm giảm tuổi thọ của máy.

6.7 Lượng Chất tẩy Rửa Cần Được Sử Dụng

Loại và khối lượng bột giặt sẽ phụ thuộc vào loại vải, kích cỡ khối lượng, độ bẩn và độ cứng của nước được sử dụng.

Độ cứng của nước được phân loại theo "độ" cứng.

Thông tin về độ cứng của nước trong khu vực của bạn có thể có được từ công ty cấp nước liên quan hoặc từ chính quyền địa phương của bạn.

Làm theo các hướng dẫn của nhà sản xuất sản phẩm về khối lượng sử dụng.

Không đủ bột giặt gây ra:

- khối lượng giặt chuyển sang màu xám,
- quần áo dính dầu mỡ.

Quá nhiều bột giặt gây ra:


































- bột,
- hiệu quả giặt giảm,
- xả chưa đủ.

Sử dụng ít bột giặt hơn nếu:

- bạn đang giặt khối lượng nhỏ,
 - đồ giặt bị bẩn nhẹ,
 - lượng lớn bột hình thành trong suốt quá trình giặt.
-

7. CÁC BIỂU TƯỢNG MÃ GIẶT QUỐC TẾ

i Biểu tượng này xuất hiện trên nhãn vải để giúp bạn lựa chọn cách tốt nhất để xử lý đồ giặt của mình.

Giặt mạnh   Giặt nhẹ	 Nhiệt độ giặt tối đa 95 °C	 Nhiệt độ giặt tối đa 60 °C 	 Nhiệt độ giặt tối đa 40 °C  	 Nhiệt độ giặt tối đa 30 °C 	 Giặt tay	 KHÔNG giặt tại tất cả các trường hợp đang
 Tẩy trắng	 Tẩy trắng trong nước lạnh			 KHÔNG tẩy trắng		
 Là	 Là nóng nhiệt độ tối đa 200 °C	 Là ấm nhiệt độ tối đa 150 °C	 Là âm ấm nhiệt độ tối đa 110 °C	 KHÔNG là		
 Vệ sinh khô	 Vệ sinh khô trong tất cả dung môi	 Vệ sinh khô trong tetracloetylen, dầu, cồn nguyên chất, R 111 & R 113	 Vệ sinh khô trong dầu, cồn nguyên chất và R 113	 KHÔNG vệ sinh khô		
 Sấy	 Làm Phẳng	 Trên dây	 Trên mắc treo quần áo	 Nhiệt độ cao  Nhiệt độ thấp	 Sấy Khô	 KHÔNG sấy khô

8. BẢO TRÌ VÀ VỆ SINH



CẢNH BÁO!

Bạn phải **NGẮT** thiết bị khỏi nguồn điện, trước khi bạn có thể thực hiện bất kỳ công việc vệ sinh hoặc bảo trì nào.

8.1 Vệ Sinh Bên Ngoài

Chỉ vệ sinh thiết bị bằng xà phòng và nước ấm. Làm khô hoàn toàn tất cả các bề mặt.



THẬN TRỌNG!

Không sử dụng cồn, dung môi hoặc sản phẩm hóa chất.

8.2 Khử cặn

Nước chúng ta thường dùng đều chứa vôi. Nên sử dụng bột làm mềm nước theo định kỳ trong máy.

Không làm điều này chung với bất kỳ việc giặt đồ nào và theo các hướng dẫn của nhà sản xuất bột làm mềm nước.

Điều này sẽ giúp ngăn việc hình thành cặn vôi.

8.3 Sau Mỗi Lần Giặt

Để cửa mở trong một lúc. Điều này giúp ngăn chặn nấm mốc và mùi đọng lại hình thành bên trong thiết bị. Để cửa mở sau khi giặt cũng sẽ giúp bảo quản gioăng cửa.

8.4 Giặt Bảo Trì

Với việc sử dụng nhiệt độ giặt thấp, có thể hình thành cặn lắng bên trong trống.

Chúng tôi khuyến nghị thực hiện giặt bảo trì thường xuyên.

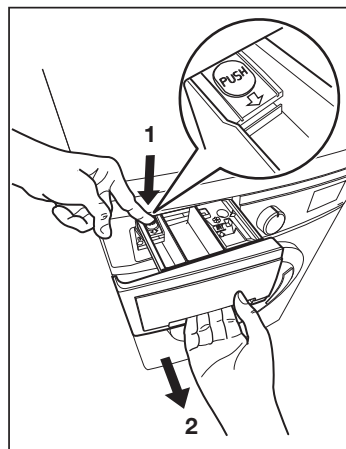
Để chạy giặt bảo trì:

- Trống cần phải không còn đồ giặt.
- Chọn chương trình giặt vải bông nóng nhất.
- Sử dụng tách đo bột giặt thông thường, phải là bột giặt có các đặc tính sinh học.

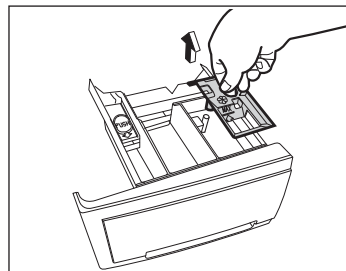
8.5 Vệ Sinh Ngăn Định Lượng

Ngăn định lượng bột giặt và phụ gia cần được vệ sinh đều đặn.

Tháo ngăn bằng cách nhấn chốt xuống phía dưới và bằng cách kéo ra. Rửa sạch ngăn dưới vòi nước để loại bỏ bất kỳ vết xà phòng bị đóng cặn nào.

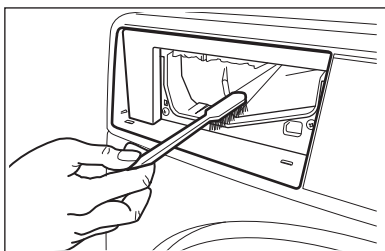


Để hỗ trợ việc làm sạch, phần trên cùng của ngăn chắt phụ gia cần được tháo ra.



8.6 Vệ Sinh Hốc Ngăn

Sau khi đã tháo ngăn ra, sử dụng bàn chải nhỏ để vệ sinh hốc, đảm bảo rằng tất cả cặn lắng bột giặt được loại bỏ khỏi phần trên và phần dưới của hốc. Cho ngăn vào lại và chạy chương trình xả mà không có quần áo nào ở trong trống.



8.7 Cleaning the drain filter

Bộ lọc tách nước gom xơ vải và các vật khác sót lại trong đồ giặt bẩn để tránh tắc bơm.

Bơm phải được vệ sinh thường xuyên. Để vệ sinh bộ lọc, hãy thực hiện như sau:

- Xoay núm chọn chương trình trình sang vị trí Off (Tắt) (⓪).
- Rút phích cắm của thiết bị ra.
- Mở cửa.



CẢNH BÁO!

Tháo phích cắm điện khỏi ổ cắm điện.

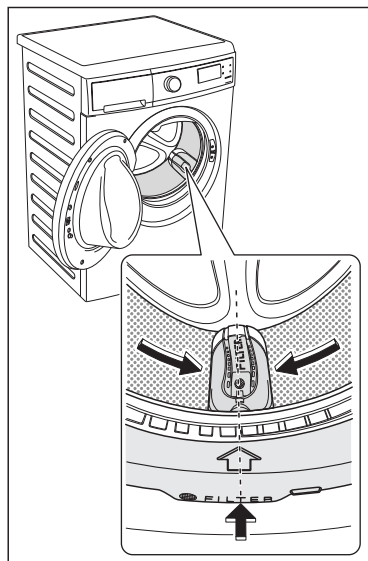
To clean the drain filter:



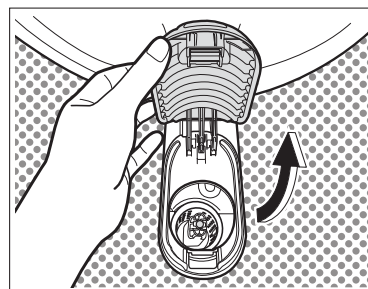
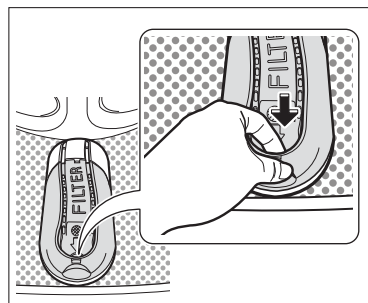
CẢNH BÁO!

Không vệ sinh bộ lọc tách nước nếu nước trong thiết bị còn nóng.

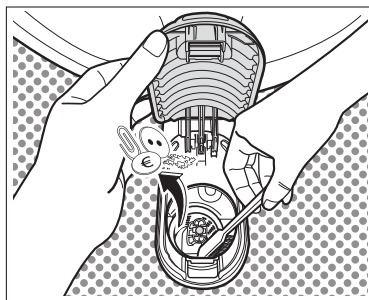
1. Xoay trống và chỉnh nắp bộ lọc (FILTER) bằng mũi tên trên gioăng cửa.



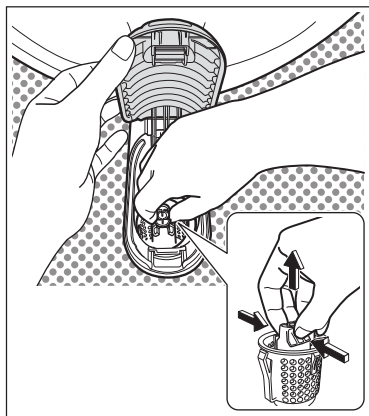
2. Mở nắp bộ lọc bằng cách nhấn móc chuyển dụng và bằng cách xoay nắp lên phía trên.



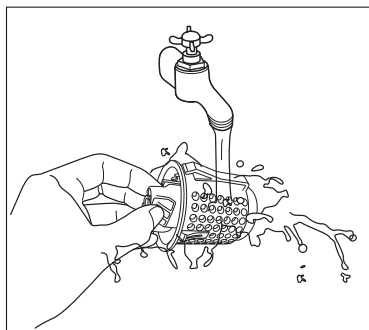
3. Tháo để loại bỏ lông tơ còn lại hoặc các vật thể nhỏ (nếu có) xung quanh bộ lọc.



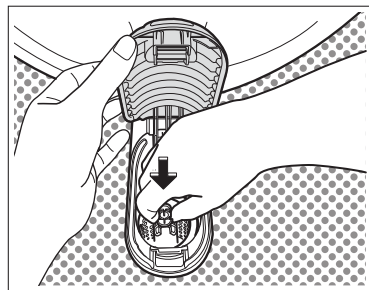
4. Giữ bộ lọc chắc chắn và kéo lên phía trên để tháo bộ lọc ra khỏi vị trí.



5. Vệ sinh bộ lọc dưới vòi nước.



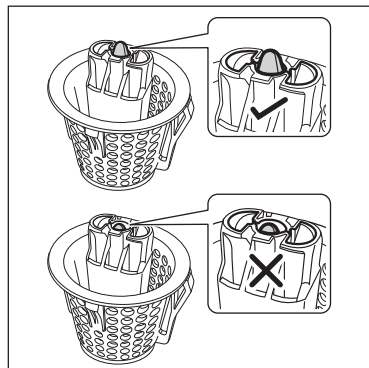
6. Sau khi vệ sinh bộ lọc, mở nắp bộ lọc ra và lắp bộ lọc trở lại vị trí.



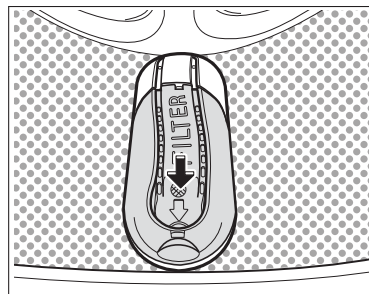
7. **QUAN TRỌNG!**



Bộ lọc được lắp vào phù hợp khi chỉ báo trên đỉnh này phát sáng và bạn sẽ nghe thấy tiếng "Cạch".



8. Đóng nắp bộ lọc.



9. Insert the mains plug again.



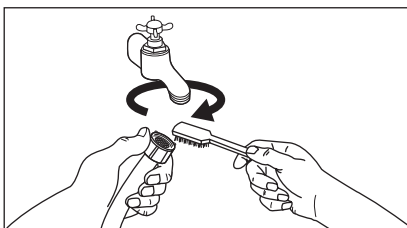
CẢNH BÁO!

Không bắt đầu giặt quần áo mà không có bộ lọc ở vị trí của mình.

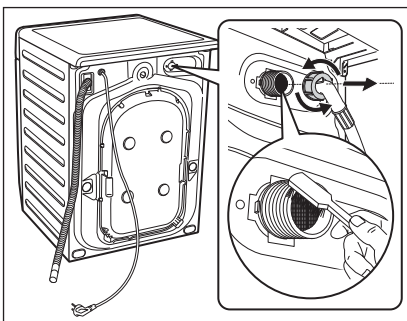
8.8 Vệ Sinh Bộ Lọc Nạp Nước

Nếu nước rất cứng hoặc chứa các vết cặn vôi thì bộ lọc nạp nước có thể bị tắc nghẽn. Do đó thỉnh thoảng nên vệ sinh bộ lọc.

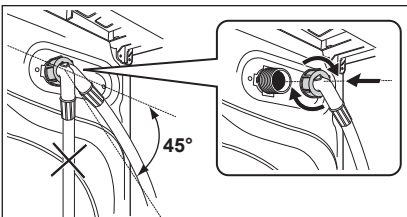
Để vệ sinh bộ lọc nạp nước:



1. Đóng vòi nước lại.
2. Tháo ống nạp nước khỏi vòi nước.
3. Vệ sinh bộ lọc trong ống nạp nước bằng bàn chải cứng.




4. Tháo ống nạp nước đằng sau thiết bị.
5. Vệ sinh bộ lọc trong van bằng bàn chải cứng hoặc khăn.




6. Lắp lại ống nạp nước. Đảm bảo rằng các khớp nối đều chặt để ngăn rò rỉ.
7. Mở vòi nước.

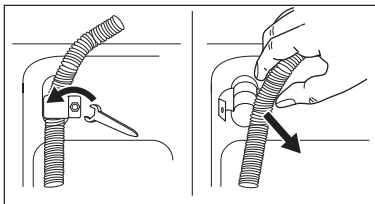
8.9 Các Nguy Cơ Đóng Băng

Nếu máy tiếp xúc với nhiệt độ thấp hơn 0°C, cần thực hiện một số biện pháp phòng ngừa.


 Cũng thực hiện quy trình này khi bạn muốn xả khẩn cấp.

 **Tháo phích cắm điện khỏi ổ cắm điện.**

1. Tắt vòi nước.
2. Tháo ống nạp nước ra.
3. Tháo ống xả khỏi giá đỡ phía sau và tháo móc ra khỏi bồn hoặc đầu vòi.



4. Đặt các đầu ống xả và ống nạp nước trong thùng chứa. Để nước chảy ra khỏi các ống.
5. Khi nước không chảy ra nữa, lắp lại ống nạp và ống xả.

 **Đảm bảo rằng nhiệt độ lớn hơn 0 °C trước khi bạn sử dụng lại thiết bị.**

Nhà sản xuất không có trách nhiệm đối với các hư hỏng do nhiệt độ thấp sinh ra.

9. KHẮC PHỤC SỰ CỐ

Một số vấn đề là do thiếu bảo trì đơn giản hoặc sơ suất mà có thể được giải quyết dễ dàng mà không cần gọi kỹ sư. Trước khi liên hệ với Trung Tâm Dịch Vụ địa phương của bạn, vui lòng thực hiện việc kiểm tra nêu bên dưới.

Trong suốt quá trình hoạt động của máy, có thể đèn dẫn hướng Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng) màu đỏ nhấp nháy để chỉ báo rằng máy đang không hoạt động.

Một khi đã loại bỏ được vấn đề, nhấn nút Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng) để khởi động lại chương trình. Nếu sau khi thực hiện tất cả các kiểm tra này, vấn đề vẫn còn, hãy liên hệ với Trung Tâm Dịch Vụ địa phương của bạn.

Hỏng hóc	Nguyên nhân có thể có	Giải pháp
Máy giặt không khởi động :	• Cửa không được đóng. (Mã lỗi: E 40)	• Đóng cửa lại một cách chắc chắn.
	• Phích cắm không được cắm đúng vào ổ cắm điện.	• Cắm phích cắm vào ổ cắm điện.
	• Không có điện tại ổ cắm.	• Vui lòng kiểm tra việc lắp đặt ổ cắm điện trong nhà của bạn.
	• Chưa nhấn nút Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng).	• Nhấn nút Start/Pause (Bắt Đầu/Tạm Dừng).
	• Đã chọn hoàn bắt đầu.	• Nếu đồ giặt cần được giặt ngay, hãy hủy hoàn bắt đầu.
Máy không được đổ đầy nước :	• Vòi nước đóng. (Mã lỗi: E 10)	• Mở vòi nước.
	• Ống nạp bị đè hoặc xoắn lại. (Mã lỗi: E 10)	• Kiểm tra đầu nối ống nạp.
	• Bộ lọc trong ống nạp nước bị tắc. (Mã lỗi: E 10)	• Vệ sinh bộ lọc ống nạp nước.
	• Cửa không được đóng đúng cách. (Mã lỗi: E 40)	• Đóng cửa lại một cách chắc chắn.
Máy được đổ đầy sau đó rút sạch ngay lập tức :	• Đầu ống xả quá thấp. (Mã lỗi: E 10)	• Tham khảo đoạn liên quan trong mục “xả nước”.
Máy không trống và/hoặc không quay :	• Ống xả bị đè hoặc bị xoắn lại. (Mã lỗi: E 20)	• Kiểm tra đầu nối ống xả.
	• Bơm xả bị tắc nghẽn. (Mã lỗi: E 20)	• Vệ sinh bộ lọc tách nước.
	• Tùy chọn ‘Rinse Hold’ (Giữ Xả) hoặc ‘No Spin’ (Không Quay) đã được chọn.	• Vô hiệu hóa tùy chọn ‘Rinse Hold’ (Giữ Xả) hoặc ‘No Spin’ (Không Quay) • Chọn chương trình quay.
	• Đồ giặt không được phân bố đều trong trống.	• Tạm dừng máy và dùng tay phân bố lại đồ giặt.

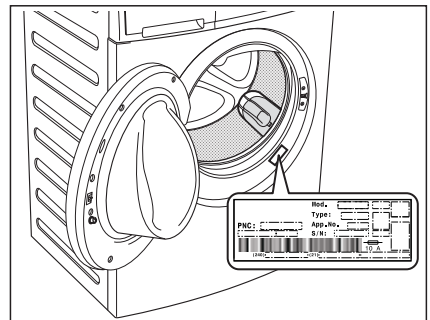
Hỏng hóc	Nguyên nhân có thể có	Giải pháp
Có nước trên sàn :	<ul style="list-style-type: none">Sử dụng quá nhiều bột giặt hoặc bột giặt không thích hợp (tạo ra quá nhiều bọt).	<ul style="list-style-type: none">Giảm khối lượng bột giặt hoặc sử dụng bột giặt khác.
	<ul style="list-style-type: none">Kiểm tra xem có bất kỳ rò rỉ nào từ một trong số các khớp nối của ống nạp. Không phải lúc nào cũng dễ biết được điều này bởi vì nước chảy xuống ống; kiểm tra xem nó có bị ướt hay không.	<ul style="list-style-type: none">Kiểm tra chỗ nối ống nạp nước.
	<ul style="list-style-type: none">Ống xả bị hỏng.	<ul style="list-style-type: none">Thay bằng ống mới.
Kết quả giặt không thỏa mãn :	<ul style="list-style-type: none">Sử dụng quá ít bột giặt hoặc bột giặt không thích hợp.	<ul style="list-style-type: none">Tăng khối lượng bột giặt hoặc sử dụng bột giặt khác.
	<ul style="list-style-type: none">Các vết bẩn cứng đầu chưa được xử lý trước khi giặt.	<ul style="list-style-type: none">Sử dụng các sản phẩm thương mại để xử lý các vết bẩn cứng đầu.
	<ul style="list-style-type: none">Đã không chọn nhiệt độ phù hợp.	<ul style="list-style-type: none">Kiểm tra xem liệu bạn đã chọn nhiệt độ phù hợp chưa.
	<ul style="list-style-type: none">Khối lượng đồ giặt quá nhiều.	<ul style="list-style-type: none">Giảm khối lượng.
Cửa sẽ không mở :	<ul style="list-style-type: none">Chương trình vẫn đang hoạt động.	<ul style="list-style-type: none">Đợi cho đến khi kết thúc chu kỳ giặt.
	<ul style="list-style-type: none">Khóa cửa chưa được nhả ra.	<ul style="list-style-type: none">Đợi khoảng 5 phút.
	<ul style="list-style-type: none">Có nước trong trống.	<ul style="list-style-type: none">Chọn chương trình 'Drain' để làm cạn sạch nước.
Máy rung hoặc gây ra tiếng ồn :	<ul style="list-style-type: none">Bulông vận chuyển và vỏ chưa được tháo ra.	<ul style="list-style-type: none">Kiểm tra việc lắp đặt thiết bị phù hợp.
	<ul style="list-style-type: none">Các chân đỡ chưa được điều chỉnh.	<ul style="list-style-type: none">Kiểm tra mức bằng phù hợp của thiết bị.
	<ul style="list-style-type: none">Đồ giặt không được phân bố đều trong trống.	<ul style="list-style-type: none">Tạm dừng máy và dùng tay phân bố lại đồ giặt.
	<ul style="list-style-type: none">Có rất ít đồ giặt trong trống.	<ul style="list-style-type: none">Cho thêm đồ giặt vào máy.
	<ul style="list-style-type: none">Sàn nhà bấp bênh như sàn gỗ.	<ul style="list-style-type: none">Tham khảo đoạn liên quan trong mục "Định Vị".
Thời gian chu kỳ lâu hơn được hiển thị :	<ul style="list-style-type: none">Sử dụng quá nhiều bột giặt.	<ul style="list-style-type: none">Giảm khối lượng bột giặt hoặc sử dụng bột giặt khác.
	<ul style="list-style-type: none">Mất cân bằng máy.	<ul style="list-style-type: none">Dùng tay phân bố lại đồ giặt trong trống và bắt đầu lại giai đoạn quay. Tham khảo đoạn liên quan trong mục "Định Vị".

Hỏng hóc	Nguyên nhân có thể có	Giải pháp
Bắt đầu quay muộn hoặc máy không quay :	<ul style="list-style-type: none"> Thiết bị điện tử phát hiện sự mất cân bằng bị phát tín hiệu bởi vì đồ giặt không được phân bố đều trong trống. Đồ giặt được phân bố lại bằng cách xoay ngược trống lại. Điều này có thể xảy ra vài lần trước khi mất đi sự mất cân bằng và có thể tiếp tục lại quay thông thường. Nếu sau 10 phút, đồ giặt vẫn không được phân bố đều trong trống, máy sẽ không quay. Trong trường hợp này, dùng tay phân bố lại khối lượng và chọn chương trình quay. 	<ul style="list-style-type: none"> Tạm dừng máy và dùng tay phân bố lại đồ giặt.
Máy phát ra tiếng ồn bất thường:	<ul style="list-style-type: none"> Máy không được lắp đặt phù hợp. 	<ul style="list-style-type: none"> Đảm bảo rằng mức bằng của thiết bị đã phù hợp. Tham khảo mục 'Lắp Đặt'.
	<ul style="list-style-type: none"> Bulông vận chuyển hoặc vỏ không được tháo ra. 	<ul style="list-style-type: none"> Đảm bảo rằng vỏ và/hoặc bulông vận chuyển đã được tháo ra. Tham khảo mục 'Lắp Đặt'.
	<ul style="list-style-type: none"> Khối lượng có thể quá nhỏ. 	<ul style="list-style-type: none"> Thêm đồ giặt vào trong trống.
Không thấy nước ở trong trống:	<ul style="list-style-type: none"> Máy dựa trên công nghệ hiện đại hoạt động rất kinh tế bằng cách sử dụng rất ít nước mà không tác động đến hiệu suất. 	



Nếu bạn không thể xác định hoặc giải quyết được vấn đề, hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ của chúng tôi.

Trước khi gọi điện, hãy ghi lại model, số sê-ri và ngày mua máy: Trung Tâm Dịch Vụ sẽ yêu cầu thông tin này.



10. DỮ LIỆU KỸ THUẬT

• Các Kích Thước	Chiều Rộng	59.6 cm	
	Chiều Cao	84.7 cm	
	Chiều Sâu	55.3 cm	
• Nguồn điện (Điện áp / Tần suất)	220-240 V/50 Hz (60 Hz for PHILIPPINES)		
• Tổng điện hấp thụ	2200 W (2000 W for PHILIPPINES)		
• Cầu chì bảo vệ tối thiểu	10 A		
• Áp lực nguồn nước	Tối đa	0.8 MPa	
	Tối thiểu	0.05 MPa	
• Khối lượng tối đa	Chương Trình	Model	Khối Lượng Tối Đa
	Regular, Heavy Duty, Energy Saving, Rinse, Spin, Drain	EWP10742, EWP85742, EWP85752	7.0 Kg
	Sensitive Plus	EWP10742, EWP85742, EWP85752	5.0 Kg
	Easy Iron, Color, Delicates	EWP10742, EWP85742, EWP85752	3.5 Kg
	Silk	EWP10742, EWP85742, EWP85752	3.0 Kg
	Wool	EWP10742, EWP85742, EWP85752	2.0 Kg
	Fast'20	EWP10742, EWP85742, EWP85752	1.5 Kg
• Tốc độ quay	Chương Trình	Model	Vòng Quay Tối Đa
	Regular, Easy Iron, Color, Delicates, Wool, Heavy Duty, Sensitive Plus, Energy Saving, Rinse, Spin	EWP10742	1000 rpm
		EWP85742, EWP85752	850 rpm
	Silk, Fast'20	EWP10742	800 rpm
		EWP85742, EWP85752	650 rpm

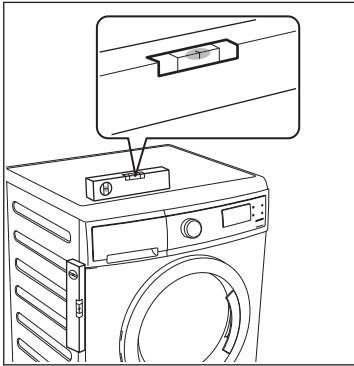
11 . LẮP ĐẶT

11.1 Định Vị

Điều quan trọng là máy giặt của bạn cần đứng vững chắc và nằm trên sàn nhà để đảm bảo vận hành đúng cách.

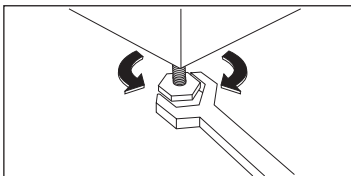
Việc thiết bị không được lắp đặt sau cửa khóa được, cửa trượt hoặc cửa có bản lề bên đối diện với cửa máy giặt bị hạn chế.

Sử dụng mức bằng lý tưởng ở mặt trên cùng và mặt bên của máy giặt để kiểm tra các mức bằng.

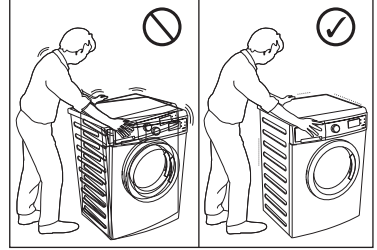


Nếu bạn không có mức bằng lý tưởng làm hướng dẫn, hãy sử dụng mép khung cửa, tủ hoặc băng ghế để kiểm tra xem máy giặt có đang được đặt bằng phẳng không.

Nới lỏng hoặc thắt chặt các chân để điều chỉnh mức bằng. Việc điều chỉnh phù hợp mức bằng của thiết bị ngăn chặn tiếng rung, tiếng ồn và chuyển động của thiết bị khi đang vận hành.



Khi máy giặt được đặt bằng phẳng, hãy cố gắng lắc từ góc này qua góc kia. Nếu máy lắc, hãy điều chỉnh lại các chân cho đến khi máy được đặt bằng phẳng và không lắc.



Không bao giờ đặt bì các-tông, gỗ hoặc các vật liệu tương tự dưới máy để bù cho bất kỳ chỗ không bằng phẳng nào trên sàn.

Lắp đặt máy trên sàn phẳng, cứng. Chắc chắn rằng lưu thông khí quanh máy không bị cản trở bởi tấm thảm, thảm trải, v.v...

Kiểm tra máy không chạm vào tường hoặc bộ tủ búp phê.

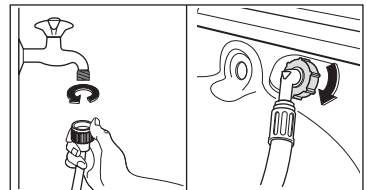
11.2 Đầu Nạp Nước

Nối ống nạp nước với vòi có ren BSP 3/4".

Sử dụng ống được cung cấp kèm theo máy giặt. KHÔNG SỬ DỤNG CÁC ỐNG CỨ.

Đầu kia của ống nạp nối với máy có thể xoay được theo bất kỳ hướng nào.

Chỉ việc nới lỏng các khớp nối, xoay ống và siết chặt lại khớp nối, đảm bảo không có bất kỳ sự rò rỉ nước nào.

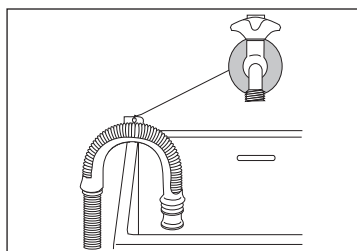


Ống nạp không được kéo dài. Nếu ống quá ngắn và bạn không muốn di chuyển vòi nước, bạn sẽ phải mua ống mới dài hơn, được thiết kế riêng cho mục đích sử dụng này.

11.3 Xả Nước

Đầu ống xả có thể được bố trí theo ba cách:

Móc qua mép chậu nước bằng cách sử dụng thanh dẫn ống nhựa được cung cấp kèm theo máy.



Trong trường hợp này, chắc chắn rằng đầu này không thể bị tuột móc khi máy đang làm cạn.

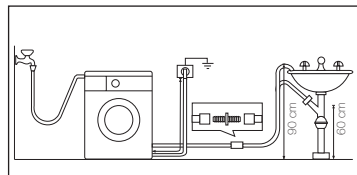
Điều này có thể làm được bằng cách buộc ống với vòi nước bằng một sợi dây hoặc gắn vào tường.

Trong nhánh ống xả bồn. Nhánh này phải ở trên khay sao cho phần uốn cong phải cách ít nhất 60 cm so với mặt đất.

Trực tiếp vào trong ống xả tại chiều cao không nhỏ hơn 60 cm và không lớn hơn 90 cm.

Đầu ống xả phải luôn được thông hơi tức là đường kính trong của đường ống xả phải lớn hơn đường kính ngoài của ống xả.

Ống xả không được bị xoắn. Chạy ống xả dọc sàn nhà; chỉ phần cạnh điểm xả cần được nâng cao.



Để có chức năng phù hợp của máy ống xả vẫn phải được móc trên tấm giá đỡ phù hợp đặt trên mặt trên cùng của mặt sau thiết bị.

11.4 Nối Điện

Máy này được thiết kế để hoạt động trên nguồn 220-240 V, một pha, 50 Hz (60 Hz đối với PHI-LÍP-PIN).

“Nguồn điện không thích hợp có thể vô hiệu hóa bảo hành của bạn.”

Kiểm tra việc lắp đặt điện gia dụng có thể chịu được khối lượng tối đa theo yêu cầu (2,2 kW hoặc 2,0 kW đối với PHI-LÍP-PIN), vì thế nên xem xét bất kỳ thiết bị nào khác đang sử dụng.



THẬN TRỌNG!

Nối máy với ổ cắm điện tiếp đất.

Nhà sản xuất từ chối bất kỳ trách nhiệm nào đối với hư hại hoặc chấn thương qua việc không tuân thủ theo biện pháp phòng ngừa an toàn nêu trên.

Nếu dây nguồn điện của thiết bị cần được thay thế, điều này cần do Trung Tâm Dịch Vụ của chúng tôi thực hiện.

Khi thiết bị được lắp đặt dây nguồn điện phải tiếp cận được dễ dàng.

Nếu thiết bị này được cung cấp từ bộ dây nối dài hoặc thiết bị ổ cắm di động thì bộ dây nối dài hay thiết bị ổ cắm di động phải được bố trí sao cho không bị dính nước hoặc ngâm ẩm.

12. CÁC VẤN ĐỀ VỀ MÔI TRƯỜNG

12.1 Vật Liệu Đóng Gói




Vật liệu có đánh dấu biểu tượng ♻️ có thể tái chế được.

>PE<=polyethylene
>PS<=polystyrene
>PP<=polypropylene

Điều này có nghĩa là chúng có thể được tái chế bằng cách xử lý chúng phù hợp trong đồ chứa thu thập thích hợp.

12.2 Máy Cũ

Sử dụng các địa điểm vứt bỏ được phép để vứt bỏ thiết bị cũ. Hãy giữ gìn ngăn nắp cho đất nước của bạn!

Biểu tượng  trên sản phẩm hoặc trên bao bì cho thấy rằng sản phẩm có thể không được xử lý làm chất thải gia đình.

Thay vào đó nó sẽ được chuyển tới điểm thu gom thiết bị để tái chế thiết bị điện và điện tử.

Bằng cách chắc chắn sản phẩm này được thải bỏ đúng cách, bạn sẽ giúp ngăn các hậu quả tiềm ẩn đối với môi trường và sức khỏe con người, mà việc xử lý chất thải sai quy cách gây ra.

Để biết thêm thông tin chi tiết về việc tái chế sản phẩm này, vui lòng liên hệ văn phòng thành phố địa phương của bạn, cơ quan phụ trách vứt bỏ rác thải sinh hoạt hoặc cửa hàng nơi bạn mua sản phẩm.

12.3 Gợi Ý về Hệ Sinh Thái

Để tiết kiệm nước, năng lượng và để giúp bảo vệ môi trường, chúng tôi khuyến nghị rằng bạn nên làm theo các lời khuyên sau đây:

- Đồ giặt bẩn thông thường có thể được giặt mà không cần giặt sơ bộ để tiết kiệm chất tẩy rửa, nước và thời gian (môi trường cũng được bảo vệ!).
- Máy làm việc tiết kiệm hơn nếu máy được cho đầy đồ.
- Bằng việc xử lý đầy đủ trước khi giặt, vết bẩn và bẩn giới hạn có thể bị loại bỏ; thì đồ giặt có thể được giặt ở nhiệt độ thấp.
- Đo lường chất tẩy rửa theo độ cứng của nước, độ bẩn và lượng chất tẩy rửa đang giặt.

